

Quyết định tái thẩm

Số: 02/2024/HNGĐ-TT

Ngày 13/6/2024

V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Hoàng và Ông Nguyễn Tấn Long

Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thị Hằng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
ông Đoàn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa tái thẩm xét xử vụ án “Ly hôn” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị S; địa chỉ: thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: anh Trần Tân Đ; địa chỉ: thôn L, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Trần Tân Đ và chị Nguyễn Thị S kết hôn năm 2022, có đăng ký kết hôn ngày 30/6/2022 tại UBND xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; vợ chồng anh, chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị phát sinh mâu thuẫn do quan điểm, tính tình không phù hợp dẫn đến việc không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị S yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Trần Anh K – sinh ngày 08/8/2022, hiện cháu K đang ở với chị S.

Về tài sản chung và nợ chung: anh Đ và chị S không có tài sản chung cũng không có nợ chung.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Trần Tân Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị S và anh Trần Tân Đ thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: chị S, anh Đ có 01 con chung Trần Anh K, sinh ngày 08/8/2022. Khi ly hôn chị S và anh Đ thống nhất giao con Trần Anh K cho chị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị S không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con được thực hiện theo Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: chị S, anh Đ trình bày không có.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí.

Ngày 29/02/2024, chị Nguyễn Thị S có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi về phần con chung vì lý do: quyết định nêu trên xác định cháu Trần Anh K sinh ngày 08/8/2022 là con chung của chị và anh Đ, nhưng kết quả giám định AND ngày 05/02/2024 của Công ty TNHH MTV T1 TESTINGS thì cháu K và anh Bùi Thanh T có quan hệ huyết thống Cha - Con.

Tại Quyết định kháng nghị tái thẩm số 01/2024/KN-HNGĐ ngày 19/4/2024, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục tái thẩm, hủy quyết định sơ thẩm nêu trên về phần “2.2 Về con chung”; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa tái thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm 01/2024/KN-HNGĐ ngày 19/4/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Trần Tân Đ và chị Nguyễn Thị S kết hôn năm 2022, có đăng ký kết hôn ngày 30/6/2022 tại UBND xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; vợ chồng anh, chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị phát sinh mâu thuẫn do quan điểm, tính tình không phù hợp dẫn đến việc không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị S yêu cầu được ly hôn với anh Đ. Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Trần Anh K – sinh ngày 08/8/2022, hiện cháu K đang ở với chị S.

[2]. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Trần Tân Đ. Về con chung: xác định cháu Trần Anh K sinh ngày 08/8/2022 là con chung của chị S và anh Đ, chị S trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

[3]. Do nghi ngờ cháu Trần Anh K không phải con chung với anh Trần Tân Đ mà cháu K là con chung với anh Bùi Thanh T nên chị Nguyễn Thị S đã đề nghị Công ty TNHH MTV T1 tiến hành giám định AND của anh Bùi Thanh T và cháu K. Tại

Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 05/02/2024 của Công ty TNHH MTV T1 TESTINGS xác định **Bùi Thanh T** và **Trần A** Khôi có cùng huyết thống **C** – Con với độ tin cậy >99,9999%.

[4]. Do đó, chị **Nguyễn Thị S** có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với quyết định sơ thẩm nêu trên vì cho rằng cháu **K** không phải là con đẻ của anh **Đ**. Căn cứ vào kết quả giám định ADN giữa anh **Bùi Thanh T** với cháu **Trần A** Khôi nêu trên, thấy rằng yêu cầu của chị **S** là có cơ sở. Xét thấy đây là tình tiết mới mà Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi không thể biết được trong quá trình giải quyết vụ án, có thể làm thay đổi cơ bản nội dung của quyết định sơ thẩm. Do đó, Hội đồng tái thẩm chấp nhận kháng nghị, hủy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi đối với phần “2.2 Về con chung” giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 352; khoản 2 Điều 356 và Điều 357 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 01/2024/KN-HNGĐ ngày 19/4/2024 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi về phần “2.2 Về con chung”. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quyết định tái thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng tái thẩm ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT III);
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (02 bản kèm hồ sơ vụ án);
- Chi cục THA DS thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi ;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu các Phòng: GDKT I (03 bản), HC-TP; VT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cường